CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 113/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **08/4/2019** **Tuần : 15**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 4/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Phạm Thị Thúy

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	9/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	9/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.27	≤2	9/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.09	6,5-8,5	9/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	94	≤300	9/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	386.0	≤1000	9/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	184.6	≤250	9/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.04	≤0,3	9/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.009	≤0,3	9/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.48	≤50	9/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.005	≤3	9/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	28	≤250	9/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	9/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	9/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	9/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 120/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **16/4/2019** **Tuần : 16**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 4/2019**
Người lấy mẫu : Huỳnh Thị Phương Thảo
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	17/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	17/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.66	≤2	17/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.24	6,5-8,5	17/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	106	≤300	17/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	464.5	≤1000	17/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	234.3	≤250	17/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.09	≤0,3	17/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.008	≤0,3	17/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.47	≤50	17/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.015	≤3	17/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	33	≤250	17/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.28	≤2	17/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	17/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	17/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	17/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 133/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **22/4/2019** **Tuần** : **17**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **4/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	23/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	23/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.64	≤2	23/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.92	6,5-8,5	23/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	46	≤300	23/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	120.0	≤1000	23/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	49.7	≤250	23/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.01	≤0,3	23/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.001	≤0,3	23/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.21	≤50	23/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.008	≤3	23/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	8	≤250	23/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	23/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	23/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	23/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	23/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 114/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY
Ngày lấy mẫu : 08/4/2019 **Tuần : 15**
Lượng mẫu : 01 bình 500ml **Tháng : 4/2019**
Người lấy mẫu : Phạm Thị Thúy
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Phạm Thị Thúy

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	9/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	9/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.41	≤2	9/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.10	6,5-8,5	9/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	94	≤300	9/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	390.0	≤1000	9/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	191.7	≤250	9/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	9/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	9/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.52	≤50	9/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤3	9/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	29	≤250	9/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	9/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	9/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	9/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	9/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM
PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 121/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **16/4/2019** **Tuần** : **16**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **4/2019**
Người lấy mẫu : **Phạm Thị Thúy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	17/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	17/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.33	≤2	17/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.25	6,5-8,5	17/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	104	≤300	17/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	421.0	≤1000	17/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	213.0	≤250	17/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.08	≤0,3	17/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.007	≤0,3	17/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.51	≤50	17/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.018	≤3	17/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	32	≤250	17/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.28	≤2	17/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	17/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	17/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	17/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101866-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 134/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY
Ngày lấy mẫu : 22/4/2019 **Tuần : 17**
Lượng mẫu : 01 bình 500ml **Tháng : 4/2019**
Người lấy mẫu : Phạm Thị Thúy
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	23/4/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	23/4/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.37	≤2	23/4/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.88	6,5-8,5	23/4/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	46	≤300	23/4/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	125.0	≤1000	23/4/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	56.8	≤250	23/4/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.04	≤0,3	23/4/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.002	≤0,3	23/4/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.36	≤50	23/4/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.008	≤3	23/4/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	12	≤250	23/4/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	23/4/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	23/4/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	23/4/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	23/4/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG